

Số: 697/BC-UBND

Đăk Nông, ngày 23 tháng 10 năm 2023

## BÁO CÁO

**Tiếp thu, giải trình về việc điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023 và bổ sung, phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 (lần 4)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Kết luận Phiên họp thứ 38 Thường trực HĐND tỉnh Khóa IV (tại Thông báo số 52/TB-HĐND ngày 23/10/2023) và ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh tại buổi làm việc ngày 19/10/2023 về việc điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023 (tại Tờ trình số 5974/TTr-UBND ngày 06/10/2023 của UBND tỉnh) và về việc bổ sung, phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 (lần 4) (tại Tờ trình số 5973/TTr-UBND ngày 06/10/2023 của UBND tỉnh); UBND tỉnh báo cáo tiếp thu, giải trình một số nội dung như sau:

### I. Đối với việc điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023:

#### 1. Về việc điều chỉnh giảm vốn:

(1) Ngay sau khi được HĐND tỉnh thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 (tại Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 14/12/2022), UBND tỉnh đã giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2023 đảm bảo theo quy định hiện hành. Đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 7315/UBND-KT ngày 15/12/2022 về việc thực hiện và tăng cường quản lý kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023, trong đó với quan điểm, mục tiêu là quyết tâm, phấn đấu hoàn thành giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 đạt kết quả cao nhất (100%), đồng thời đề ra một số giải pháp thực hiện bao gồm kiên quyết cắt giảm vốn của các dự án đến 30/9/2023 có tỷ lệ giải ngân dưới 70%.

Trong quá trình điều hành, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho từng dự án; tuy nhiên, đến ngày 30/9/2023 vẫn còn một số dự án không đảm bảo tiến độ giải ngân theo quy định, do đó để giữ vững kỷ cương, quyết liệt trong

việc triển khai thực hiện, UBND tỉnh đã báo cáo HĐND tỉnh xem xét cắt giảm kế hoạch vốn của các dự án chưa đảm bảo nguyên tắc giải ngân (*cụ thể tại Tờ trình số 5974/TTr-UBND ngày 06/10/2023*).

Tuy nhiên, trên cơ sở ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về việc xem xét việc cắt giảm vốn đối với dự án Đường giao thông từ cửa khẩu Đăk Per, xã Thuận An đi tỉnh lộ (ĐT.683) xã Đức Minh, huyện Đăk Mil (giai đoạn 1), sau khi đánh giá tính cấp thiết trong việc kịp thời chi trả tiền đền bù, giải phóng mặt bằng cho người dân, tránh tình trạng khiếu kiện và trên cơ sở cam kết giải ngân của chủ đầu tư, UBND tỉnh thống nhất không cắt giảm kế hoạch vốn của dự án nêu trên, đồng thời cập nhật lại phương án điều chỉnh kế hoạch vốn ngân sách địa phương năm 2023 cụ thể như sau:

- Điều chỉnh giảm tổng kế hoạch vốn là 33.660 triệu đồng;
- Điều chỉnh tăng tổng kế hoạch vốn là 33.660 triệu đồng.

*(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)*

(2) Đối với việc điều chỉnh giảm 13.200 triệu đồng đối ứng của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

- Về việc giải trình và làm rõ trách nhiệm của các đơn vị trong việc không giải ngân được 13.200 triệu đồng: Hiện nay, danh mục các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 và năm 2023 chưa được HĐND tỉnh phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ. Đồng thời, nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ cho các Hợp tác xã chưa được ban hành nên không có cơ sở xây danh mục dự án đầu tư công chi tiết theo cơ cấu từng nguồn vốn để thực hiện. Bên cạnh đó, thời gian còn lại của năm 2023 không đủ để thực hiện các trình tự thủ tục, cũng như triển khai thực hiện dự án nên không thể giải ngân hết nguồn vốn trong năm 2023. Do đó, UBND tỉnh đề xuất điều chỉnh giảm vốn đối ứng thực hiện Chương trình trong năm 2023 và bố trí đối ứng từ nguồn vốn đầu tư công năm 2024 để thực hiện đối ứng bảo đảm theo quy định.

- Về việc điều chỉnh giảm vốn đối ứng không thực hiện thì Trung ương sẽ cắt giảm mức vốn ngân sách trung ương tương ứng theo quy định, việc này ảnh hưởng lớn đến tiến độ thực hiện Chương trình và uy tín của tỉnh:

Tại khoản 2 Điều 7 Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện

chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, quy định như sau:

*"2. Các tỉnh phải bố trí đủ vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định tại Điều 8 của Quyết định này để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã được cấp thẩm quyền phê duyệt:*

*a) Các tỉnh bảo đảm bố trí đúng hoặc bổ trí vượt mức vốn từ ngân sách địa phương so với quy định về tỷ lệ đối ứng của trung ương sẽ được xem xét, cộng điểm thưởng trong thực hiện Phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2021 - 2025.*

*b) Đối với các tỉnh không bố trí đủ vốn đối ứng của ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình theo tỷ lệ quy định trong 02 năm liên tiếp sẽ không được xét thi đua khen thưởng trong thực hiện Phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2021 - 2025."*

Do đó, trong năm 2024 UBND tỉnh sẽ trình HĐND tỉnh bố trí đủ kế hoạch vốn đối ứng để thực hiện chương trình, tránh trường hợp Trung ương không xét thi đua khen thưởng đối với tỉnh.

## **2. Về việc điều chỉnh bổ sung tăng vốn:**

UBND tỉnh cam kết về tính chính xác trong việc bổ sung vốn cho các dự án không làm vượt kế hoạch trung hạn của từng dự án đã được phê duyệt. Đồng thời, đến nay các chủ đầu tư của các dự án được bổ sung vốn đã có cam kết giải ngân vốn, cũng như các dự án còn kế hoạch vốn chưa giải ngân hết cũng đã cam kết giải ngân hết, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành mục tiêu giải ngân kế hoạch vốn năm 2023. Trường hợp, chủ đầu tư nào không giải ngân hết, UBND tỉnh sẽ kiểm điểm nghiêm khắc đến từng tổ chức, cá nhân có liên quan, báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

## **II. Đối với việc bổ sung, phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 (lần 4):**

**1. Đối với việc thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật khu đất 12,19 ha thuộc quy hoạch xây dựng chi tiết Khu dân cư Sùng Đức để phân lô tạo quỹ đất bố trí tái định cư cho các hộ dân bị thu hồi đất:**

Hiện nay thành phố Gia Nghĩa đang triển khai thực hiện một số dự án như: Khu đô thị mới tổ 3, phường Nghĩa Phú; Khu đô thị mới tổ 5, phường Nghĩa Phú; Khu đô thị mới số 3, phường Nghĩa Trung; Khu đô thị mới số 6, khu vực Sùng Đức; Khu đô thị mới số 01 dọc đường Bắc Nam giai đoạn 2; dự án Xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đăk Nông) -

Chơn Thành (Bình Phước); Khu vui chơi giải trí thanh thiếu nhi tỉnh Đăk Nông... các dự án đều thuộc khu vực trung tâm thành phố Gia Nghĩa, cho nên cần số lượng lớn đất tái định cư phù hợp, tương xứng với khu vực giải phóng mặt bằng để tránh khiếu kiện, khiếu nại, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. Mặt khác, việc đầu tư dự án đường Lê Duẩn nối đường Võ Văn Kiệt sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu thông qua lại giữa khu vực phân lô bố trí tái định cư nói riêng và khu vực Sùng Đức nói chung với khu 220 ha (Khu số 4, phường Nghĩa Trung), Bệnh viện tỉnh Đăk Nông được thuận lợi, nhanh chóng, đáp ứng nhu cầu giao thông trong nội thành thành phố Gia Nghĩa. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư tại Kỳ họp chuyên đề lần thứ 8 đối với Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu đất 12,19ha thuộc quy hoạch xây dựng chi tiết Khu dân cư Sùng Đức, để phân lô bố trí tái định cư, với tổng mức đầu tư dự kiến là 54.699 triệu đồng; Dự án sẽ ứng vốn từ Quỹ Bảo vệ môi trường và Phát triển đất, sau khi hoàn thành dự án đưa vào bố trí tái định cư, nguồn vốn thu được từ dự án sẽ được bố trí vốn để thực hiện hoàn ứng từ nguồn ngân sách tỉnh.

Do đó, để đảm nguồn vốn hoàn ứng cho Quỹ Bảo vệ môi trường và Phát triển đất, ngân sách tỉnh cần bố trí 54.699 triệu đồng trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để triển khai thực hiện.

## **2. Đối với nội dung bổ sung, phân bổ 100.000 triệu đồng để thực hiện dự án Hồ Đăk Gang, tỉnh Đăk Nông:**

Dự án đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định chủ trương đầu tư tại Quyết định số 3199/QĐ-BNN-KH ngày 19/7/2021 và điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Quyết định số 391/QĐ-BNN-KH ngày 31/01/2023; được phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 500/QĐ-BNN-XA ngày 09/2/2023.

Trong đó, đối với phần vốn ngân sách trung ương do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý là 982 tỷ đồng, thì giai đoạn 2016-2020 bố trí 2 tỷ đồng và giai đoạn 2021-2025 sẽ bố trí 613 tỷ đồng, còn lại sẽ bố trí trong giai đoạn 2026-2030. Và trong nội dung phê duyệt chủ trương đầu tư dự án quy định “*Chủ đầu tư chỉ được triển khai tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu xây lắp của dự án khi HĐND tỉnh Đăk Nông có Nghị quyết bố trí 100 tỷ đồng trong giai đoạn 2021-2025 từ nguồn vốn ngân sách tỉnh cho Dự án*”. Như vậy, trường hợp địa phương cân đối được nguồn vốn đối ứng thì dự án sẽ được triển khai ngay.

Việc cân đối số sung 100.000 triệu đồng từ nguồn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025, nguồn tăng thu và tiết kiệm chi ngân sách hằng năm và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện dự án đã được UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính cân đối. Theo đó, dự báo trong thời

gian tới một số dự án đầu tư ngoài ngân sách lớn sẽ được triển khai do các tập đoàn, doanh nghiệp lớn đầu tư tại tỉnh như: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Việt Phương, Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát, Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang, Công ty Cổ phần Tập đoàn T&T, Công ty Cổ phần Tập đoàn TH,... sẽ góp phần tăng thu ngân sách địa phương.

Ngoài ra, Quy hoạch tỉnh Đăk Nông thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 dự kiến sẽ được phê duyệt trong năm nay, sẽ là cơ sở để địa phương xây dựng, hoạch định cơ chế, chính sách; tạo môi trường, hành lang pháp lý quan trọng để các cấp, các ngành xây dựng quy hoạch chi tiết, làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ hiệu quả, xuyên suốt, tạo môi trường công khai, minh bạch, bình đẳng và hợp tác phát triển toàn diện, từ đó thu hút nguồn lực đầu tư phát triển trên mọi lĩnh vực tại địa phương,... Từ đó, dự báo thu ngân sách tỉnh sẽ tăng trong thời gian tới.

Vì vậy, để tranh thủ nguồn vốn đầu tư của trung ương, sớm triển khai hoàn thành dự án, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, UBND tỉnh kính đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thông qua theo quy định.

Kính đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

*Noi nhận:*

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC;
- UBND huyện Đăk Mil;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

32

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Chiến

**Phụ lục**  
**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023**  
(Kèm theo Báo cáo số 697/BC-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh Đắk Nông)

DVT: Triệu đồng.

STT	Nội dung	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch DTC trung hạn giai đoạn 2021-2025	Lũy kế trung hạn giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch đầu tư công năm 2023	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2023 sau điều chỉnh	Ghi chú	
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tăng	Giảm			
	<b>NGUỒN CÂN ĐỒI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>												102.007	33.660	33.660	102.707
I	<b>CÁT GIẢM KẾ HOẠCH VỐN</b>												52.836	-	33.660	19.176
1	Khoa học, công nghệ												7.000	-	204	6.796
1.1	Xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Nông	7725122	103	Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh	Đắk Nông	2019-2021	1719/QĐ-UBND ngày 31/10/2018	35.000	35.000	17.550	8.000	7.000		204	6.796	12/QĐ-STC ngày 09/2/2023
2	Văn hóa, thông tin												4.500	-	2.256	2.244
2.1	Trung tâm thông tin Công viên địa chất huyện Krông Nô	7866790	161	Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện Krông Nô	Krông Nô	2021-2023	2991/QĐ-UBND ngày 10/11/2020	6.000	6.000	6.000	4.000	2.000		38	1.962	
2.2	Tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích lịch sử Căn cứ kháng chiến B4 - Liên tinh IV (1959-1975) tại Nâm Nung, tỉnh Đắk Nông giai đoạn 1	7929833	161	Ban QLDA và PT quỹ đất huyện Krông Nô	Krông Nô	2022-2024	2058/QĐ-UBND 26/11/2021	10.000	10.000	9.800	2.000	1.500		1.268	232	Giải ngân chỉ đạt 15%
2.3	Xây dựng cơ sở vật chất du lịch Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông tại Điểm số 8 (Núi lửa Nâm Kar) và Điểm số 10 (cánh đồng lửa ven núi lửa)	7909634	161	Ban QLDA và PTQD huyện Krông Nô	Krông Nô	2022-2024	2201/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	8.485	8.485	7.985	3.856	1.000		950	50	Giải ngân chỉ đạt 5%
3	Thể dục, thể thao												371	-	268	103
3.1	Nhà luyện tập và thi đấu đa năng tỉnh Đắk Nông	7040771	221	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Gia Nghĩa	2006-2010	97/QĐ-SKH, ngày 22/11/2005; 110/QĐ-SKH, ngày 4/8/2008	9.231		371				268	103	222/QĐ-STC ngày 31/12/2021
4	Các hoạt động kinh tế												24.409	-	16.212	8.197
	<i>Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản</i>															
4.1	Hồ Đắk Xá, xã Đắk Ru, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông	7891672	283	Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi tỉnh Đắk Nông	Đắk R'lấp	2021	418/QĐ-UBND ngày 30/3/2021	5.000	500	500	-	352		217	135	163/QĐ-STC ngày 15/8/2022
	<i>Giao thông</i>															

NHÂN

STT	Nội dung	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch DTC trung hạn giai đoạn 2021-2025	Lũy kế trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã bố trí đến năm	Kế hoạch đầu tư công năm 2023	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2023 sau điều chỉnh	Ghi chú		
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tăng	Giảm				
4.2	Đoạn đường 23 tháng 3 đến đường vào trường tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai và đoạn đường từ trường tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai đến đường Cao Thắng	7490202	292	UBND thành phố Gia Nghĩa	Gia Nghĩa	2015-2017	241/QĐ-SKH ngày 31/10/2014	10.656		57	-	57		57	-	136/QĐ-STC ngày 12/10/2021	
4.3	Nâng cấp, mở rộng đường Lê Thánh Tông, thành phố Gia Nghĩa	7865033	292	Ban QLDA và PT quỹ đất thành phố Gia Nghĩa	Gia Nghĩa	2021-2023	1851/QĐ-UBND ngày 10/12/2020	70.000	70.000	51.024	21.000	8.000		4.142	3.858	Giải ngân chỉ đạt 48%	
4.4	Tuyến đường giao thông liên xã Đăk R'tih di xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức (đoạn từ cầu Suối Đăk R'lap đến nối với đường vào xã Đăk Ngo).	7866252	292	BQLDA và PTQĐ huyện Tuy Đức	Tuy Đức	2021-2023	1856a/QĐ-UBND ngày 11/12/2020	25.000	25.000	21.600	9.250	6.000		4.090	1.910	Giải ngân chỉ đạt 32%	
4.5	Đường liên xã Đức Minh - Thuận An, huyện Đăk Mil	7864309	292	Ban QLDA và Phát triển quỹ đất huyện Đăk Mil	Đăk Mil	2022-2024	1863/QĐ-UBND ngày 14/12/2020	25.000	25.000	16.500	4.447	3.500		2.678	822	Giải ngân chỉ đạt 23%	
4.6	Đường vành đai kết nối các xã trong huyện (D10), huyện Krông Nô	7866148	292	Ban QLDA và Phát triển quỹ đất huyện Krông Nô	Krông Nô	2022-2024	1763/QĐ-UBND 30/11/2020	30.000	24.562	19.000	4.700	3.500		3.398	102	Giải ngân chỉ đạt 3%	
4.7	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông liên xã Quảng Tin di Đăk Sin (Đoạn từ Km208-QL14 di Đăk Sin)	7930158	292	Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Đăk R'láp	Đăk R'láp	2022-2024	2256/QĐ-UBND ngày 17/12/2021	25.000	25.000	18.089	4.000	3.000		1.630	1.370	Giải ngân chỉ đạt 46%	
5	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội												1.556	-	1.520	36	
5.1	Trụ sở làm việc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đăk Nông; hạng mục bổ sung: Phòng họp, phòng làm việc, gara xe	7221369	341	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Gia Nghĩa	2008	12./QĐ-SKH, ngày 13/8/2008	923	923	56	-	56		20	36	220/QĐ-STC ngày 31/12/2021	
5.2	Trụ sở làm việc UBND xã Đức Minh	7897779	341	Ban QLDA và PT quỹ đất huyện Đăk Mil	Đăk Mil	2022-2024	2183/QĐ-UBND ngày 09/12/2021	18.000	15.000	12.000	2.850	1.500		1.500	-	Chưa giải ngân	
6	Đối ứng các Chương trình mục tiêu quốc gia							755.120	52.000	52.000	6.400	15.000		13.200	1.800		
6.1	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới							755.120	52.000	52.000	6.400	15.000		13.200	1.800		
II	BỘ SƯU KẾ HOẠCH VỐN												49.171	33.660	-	83.531	
1	Quốc phòng												1.400	1.949	-	3.349	



STT	Nội dung	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch DTC trung hạn giai đoạn 2021-2025	Lũy kế trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã bố trí đến năm	Kế hoạch đầu tư công năm 2023	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2023 sau điều chỉnh	Ghi chú	
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tăng	Giảm			
1.1	Xây dựng thao trường huấn luyện, diễn tập theo tiêu chí 3 trong I của Bộ Quốc phòng tại căn cứ chiến đấu của huyện Tuy Đức	7004686	011	Ban Chỉ huy Quân sự huyện Tuy Đức	Tuy Đức	2019-2021	351/QĐ-UBND ngày 27/8/2018; 293/QĐ-BTL ngày 10/10/2018	14.997	14.997	2.545	1.500	-	415	-	415	Quyết toán số 1191/QĐ-QK ngày 25/7/2022
1.2	Doanh trại Ban chỉ huy quân sự huyện Đăk Mil. Hạng mục: Nhà hội trường	7004686	011	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đăk Nông	Đăk Mil	2021-2023	340/QĐ-SXD ngày 14/12/2020	3.700	3.700	3.700	2.423	700	534	-	1.234	QĐ số 59/QĐ-STC ngày 09/5/2023
1.3	Nâng cấp, cải tạo Sở Chỉ huy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	7004686	011	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đăk Nông	Gia Nghĩa	2022-2024	1735/QĐ-UBND ngày 18/10/2021	5.000	5.000	5.000	2.500	700	1.000	-	1.700	Đã giải ngân hết 100%
2	<b>An ninh và trật tự, an toàn xã hội</b>											500	311	-	811	
2.1	Sửa chữa, nâng cấp, cải tạo nhà làm việc Phòng Cảnh sát cơ động (trụ sở làm việc Công an thành phố Gia Nghĩa cũ)	7004692	041	Công an tỉnh Đăk Nông	Gia Nghĩa	2021-2023	292/QĐ-SXD ngày 24/11/2020	2.400	2.400	2.400	1.563	500	311	-	811	QĐ số 100/QĐ-STC ngày 25/7/2023
3	<b>Khoa học, công nghệ</b>											6.000	2.000	-	8.000	
3.1	Xây dựng Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số và đô thị thông minh tỉnh Đăk Nông	7939159	103	Sở Thông tin và Truyền thông	Gia Nghĩa	2022-2024	2366/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	57.000	57.000	50.000	7.000	6.000	2.000	-	8.000	Đã giải ngân hết 100%
4	<b>Văn hóa, thông tin</b>											300	1.659	-	2.659	
4.1	Chống xuống cấp tu bô di tích địa điểm lưu niệm N'Trang Gur, xã Buôn Choah, huyện Krông Nô; hạng mục: Nhà Bia tưởng niệm và hầm tang ký thuật	7861817	161	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Krông Nô	2021-2023	376/QĐ-SXD ngày 28/12/2020	3.000	3.000	3.000	2.300	300	159	-	459	QĐ số 132/QĐ-STC ngày 30/8/2023
4.2	Điểm dừng chân công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đăk Nông	7902032	161	Ban QLDA và PTQĐ huyện Đăk Glong	Đăk Glong	2022-2024	2098/QĐ-UBND ngày 30/11/2021	6.000	6.000	5.900	3.200	700	1.500	-	2.200	Đã giải ngân hết 100%
5	<b>Các hoạt động kinh tế</b>											28.071	11.629	-	39.700	
	<i>Giao thông</i>															
5.1	Đường từ xã Đăk Drô đi xã Nâm Nung, huyện Krông Nô (DH 59)	7865916	292	Ban QLDA và Phát triển quỹ đất huyện Krông Nô	Krông Nô	2021-2023	1715/QĐ-UBND ngày 16/11/2020	20.000	20.000	18.000	10.300	7.071	629	-	7.700	Đã giải ngân hết 100%
5.2	Đường giao thông xã Nam Dong đi Đăk Drông - Đăk Wil	7862212	292	Ban QLDA và Phát triển quỹ đất huyện Cư Jút	Cư Jút	2021-2023	1816/QĐ-UBND ngày 04/12/2020	58.000	58.000	52.200	22.800	8.000	2.000	-	10.000	Đã giải ngân hết 100%
5.3	Nâng cấp, mở rộng đường từ trung tâm xã Nhân Đạo đi đường Đao Nghĩa - Quảng Khê	7926920	292	Ban QLDA và PT quỹ đất huyện Đăk R'lấp	Đăk R'lấp	2022-2024	1895/QĐ-UBND ngày 09/11/2021	14.979	14.979	13.453	4.000	2.500	2.000	-	4.500	Đã giải ngân hết 100%

STT	Nội dung	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch DTC trung hạn giai đoạn 2021-2025	Lũy kế trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã bố trí đến năm	Kế hoạch đầu tư công năm 2023	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2023 sau điều chỉnh	Ghi chú	
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tăng	Giảm			
5.4	Dорога giao thông trung tâm xã Nghĩa Thắng di thôn Quảng Phước, xã Đao Nghĩa	7928798	292	Ban QLDA và PT quỹ đất huyện Đăk R'láp	Đăk R'láp	2022-2024	1975/QĐ-UBND ngày 18/11/2021	30.000	30.000	21.051	6.400	3.500	2.500		6.000	Đã giải ngân hết 100%
5.5	Đường Lê Hồng Phong nối đường tránh thành phố Gia Nghĩa	7926038	292	Ban QLDA và PT quỹ đất thành phố Gia Nghĩa	Gia Nghĩa	2022-2024	1898/QĐ-UBND ngày 09/11/2021	35.000	35.000	22.000	4.500	3.000	2.500		5.500	Đã giải ngân hết 100%
5.6	Nâng cấp đường giao thông liên xã Nam Bình - Thuận Hạnh huyện Đăk Song	7915021	292	Ban QLDA và PT quỹ đất huyện Đăk Song	Đăk Song	2022-2024	2053/QĐ-UBND ngày 25/11/2021	12.600	12.600	10.049	2.000	4.000	2.000		6.000	Đã giải ngân hết 100%
6	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội											6.000	8.000	-	14.000	
6.1	Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND và UBND phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa	7926930	341	Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất thành phố Gia Nghĩa	Gia Nghĩa	2022-2024	2364/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	15.000	15.000	11.853	2.850	1.500	2.000		3.500	Đã giải ngân hết 100%
6.2	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND - UBMTTQVN xã Đao Nghĩa	7929848	341	Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Đăk R'láp	Đăk R'láp	2022-2024	2385/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	15.000	15.000	11.953	2.850	1.500	2.000		3.500	Đã giải ngân hết 100%
6.3	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND - UBMTTQVN xã Đăk Wer	7873104	341	Ban QLDA và Phát triển quỹ đất huyện Đăk R'láp	Đăk R'láp	2022-2024	354/QĐ-SXD ngày 18/12/2020	14.990	14.990	11.948	4.050	1.500	2.000		3.500	Đã giải ngân hết 100%
6.4	Ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan đảng tinh Đăk Nông giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn 2: Đầu tư, phát triển phần mềm ứng dụng)	7904534	351	Văn phòng Tỉnh ủy	Đăk Nông	2022-2024	1854/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	9.994	9.994	9.994	2.945	1.500	2.000		3.500	Đã giải ngân hết 100%
7	Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản											3.000	2.000	-	5.000	
7.1	Hồ Đăk Ri 2, xã Tân Thành, huyện Krông Nô	7929520	283	Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Krông Nô	Krông Nô	2022-2024	2365/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	15.000	15.000	11.998	3.800	3.000	2.000		5.000	Đã giải ngân hết 100%
8	Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp											1.000	2.000	-	3.000	
8.1	Sửa chữa, cải tạo cơ sở hạ tầng cơ sở 2 - Trường Cao đẳng cộng đồng Đăk Nông	7947342	093	Trường Cao đẳng cộng đồng tinh Đăk Nông	Gia Nghĩa	2022-2024	52/QĐ-SXD ngày 29/4/2022	13.000	13.000	8.000	-	1.000	2.000		3.000	Đã giải ngân hết 100%
9	Thể dục, thể thao											500	1.500	-	2.000	

DRAFT

3

STT	Nội dung	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch ĐTC trung hạn giai đoạn 2021-2025	Lũy kế trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã bố trí đến năm	Kế hoạch đầu tư công năm 2023	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2023 sau điều chỉnh	Ghi chú
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh				Tăng	Giảm		
9.1	Sửa chữa, cải tạo Nhà luyện tập và Thi đấu đa năng tỉnh Đắk Nông	7946526	221	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Gia Nghĩa	2022-2024	63/QĐ-SXD ngày 17/5/2022	6.000	6.000	2.500	-	500	1.500		2.000	Đã giải ngân hết 100%
10	Đối ứng ODA							327.590	52.970	21.000	5.892	2.400	2.612	-	5.012	
10.1	Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt Nam (dự án VnSAT), tỉnh Đắk Nông	7544044	281	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông	Đắk Nông	2015-2022	1992/QĐ-BNN ngày 29/5/2015; 2470/QĐ-BNN-HTQT ngày 30/6/2020	327.590	52.970	21.000	5.892	2.400	2.612		5.012	Đã giải ngân hết 100%

**NGHỊ QUYẾT  
Về việc điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công  
nguồn ngân sách địa phương năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG  
KHÓA IV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023.

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023 là 33.660 triệu đồng, chi tiết như Phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết đúng quy định và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng nhân dân tỉnh.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Khóa IV, Kỳ họp Chuyên đề lần thứ 8 thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

*Nơi nhận:*

- UBTƯ Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Ban Công tác Đại biểu;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban Đảng của Tỉnh ủy; Trường Chính trị tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành và đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đăk Nông, Đài PT-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo Đăk Nông;
- Trung tâm Lưu trữ - SNV;
- Lưu: VT, TH, HSKH.

**CHỦ TỊCH**

**Lưu Văn Trung**

**Phụ lục**  
**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023**  
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023 của HĐND tỉnh Đăk Nông)

ĐVT: Triệu đồng.

STT	Nội dung	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch ĐTC trung hạn giai đoạn 2021-2025	Lũy kế trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã bố trí đến năm	Kế hoạch đầu tư công năm 2023	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2023 sau điều chỉnh	Ghi chú					
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư					Tăng	Giảm							
								Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh												
4.2	Đoạn đường 23 tháng 3 đến đường vào trường tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai và đoạn đường từ trường tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai đến đường Cao Thắng	7490202	292	UBND thành phố Gia Nghĩa	Gia Nghĩa	2015-2017	241/QĐ-SKH ngày 31/10/2014	10.656		57	-	57		57	-	136/QĐ-STC ngày 12/10/2021					
4.3	Nâng cấp, mở rộng đường Lê Thánh Tông, thành phố Gia Nghĩa	7865033	292	Ban QLDA và PT quỹ đất thành phố Gia Nghĩa	Gia Nghĩa	2021-2023	1851/QĐ-UBND ngày 10/12/2020	70.000	70.000	51.024	21.000	8.000		4.142	3.858	Giải ngân chỉ đạt 48%					
4.4	Tuyến đường giao thông liên xã Đák R'ih di xã Đák Ngo, huyện Tuy Đức (đoạn từ cầu Suối Đák R'íp đầu nối với đường vào xã Đák Ngo).	7866252	292	BQLDA và PTQĐ huyện Tuy Đức	Tuy Đức	2021-2023	1856a/QĐ-UBND ngày 11/12/2020	25.000	25.000	21.600	9.250	6.000		4.090	1.910	Giải ngân chỉ đạt 32%					
4.5	Đường liên xã Đức Minh - Thuận An, huyện Đák Mil	7864309	292	Ban QLDA và Phát triển quỹ đất huyện Đák Mil	Đák Mil	2022-2024	1863/QĐ-UBND ngày 14/12/2020	25.000	25.000	16.500	4.447	3.500		2.678	822	Giải ngân chỉ đạt 23%					
4.6	Đường vành đai kết nối các xã trong huyện (D10), huyện Krông Nô	7866148	292	Ban QLDA và Phát triển quỹ đất huyện Krông Nô	Krông Nô	2022-2024	1763/QĐ-UBND 30/11/2020	30.000	24.562	19.000	4.700	3.500		3.398	102	Giải ngân chỉ đạt 3%					
4.7	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông liên xã Quảng Tín di Đák Sin (Đoạn từ Km208-QL14 di Đák Sin)	7930158	292	Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Đák R'lấp	Đák R'lấp	2022-2024	2256/QĐ-UBND ngày 17/12/2021	25.000	25.000	18.089	4.000	3.000		1.630	1.370	Giải ngân chỉ đạt 46%					
5	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội												1.556	-	1.520	36					
5.1	Trụ sở làm việc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đák Nông; hạng mục bổ sung: Phòng họp, phòng làm việc, gara xe	7221369	341	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Gia Nghĩa	2008	121/QĐ-SKH, ngày 13/8/2008	923	923	56	-	56		20	36	229/QĐ-STC ngày 31/12/2021					
5.2	Trụ sở làm việc UBND xã Đức Minh	7897779	341	Ban QLDA và PT quỹ đất huyện Đák Mil	Đák Mil	2022-2024	2183/QĐ-UBND ngày 09/12/2021	18.000	15.000	12.000	2.850	1.500		1.500	-	Chưa giải ngân					
6	Đối ứng các Chương trình mục tiêu quốc gia							755.120	52.000	52.000	6.400	15.000		13.200	1.800						
6.1	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới							755.120	52.000	52.000	6.400	15.000		13.200	1.800						
II	BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN												49.171	33.660	-	83.531					
1	Quốc phòng												1.400	1.949	-	3.349					

STT	Nội dung	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch DTC trung hạn giai đoạn 2021-2025	Lũy kế trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã bố trí đến năm	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2023 sau điều chỉnh	Ghi chú				
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Kế hoạch đầu tư công năm 2023	Tăng	Giảm					
								Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh										
1.1	Xây dựng thao trường huấn luyện, diễn tập theo tiêu chí 3 trong 1 của Bộ Quốc phòng tại căn cứ chiến đấu của huyện Tuy Đức	7004686	011	Ban Chỉ huy Quân sự huyện Tuy Đức	Tuy Đức	2019-2021	351/QĐ-UBND ngày 27/8/2018; 293/QĐ-BTL ngày 10/10/2018	14.997	14.997	2.545	1.500	-	415	-	415	Quyết toán số 1191/QĐ-QK ngày 25/7/2022			
1.2	Doanh trại Ban chỉ huy quân sự huyện Đăk Mil. Hạng mục: Nhà hội trường	7004686	011	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đăk Nông	Đăk Mil	2021-2023	340/QĐ-SXD ngày 14/12/2020	3.700	3.700	3.700	2.423	700	534	-	1.234	QĐ số 59/QĐ-STC ngày 09/5/2023			
1.3	Nâng cấp, cải tạo Sở Chỉ huy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	7004686	011	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đăk Nông	Gia Nghĩa	2022-2024	1735/QĐ-UBND ngày 18/10/2021	5.000	5.000	5.000	2.500	700	1.000	-	1.700	Đã giải ngân hết 100%			
2	An ninh và trật tự, an toàn xã hội											500	311	-	811				
2.1	Sửa chữa, nâng cấp, cải tạo nhà làm việc Phòng Cảnh sát cơ động (trụ sở làm việc Công an thành phố Gia Nghĩa cũ)	7004692	041	Công an tỉnh Đăk Nông	Gia Nghĩa	2021-2023	292/QĐ-SXD ngày 24/11/2020	2.400	2.400	2.400	1.563	500	311	-	811	QĐ số 100/QĐ-STC ngày 25/7/2023			
3	Khoa học, công nghệ											6.000	2.000	-	8.000				
3.1	Xây dựng Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số và đô thị thông minh tỉnh Đăk Nông	7939159	103	Sở Thông tin và Truyền thông	Gia Nghĩa	2022-2024	2366/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	57.000	57.000	50.000	7.000	6.000	2.000	-	8.000	Đã giải ngân hết 100%			
4	Văn hoá, thông tin											300	1.659	-	2.659				
4.1	Chống xuống cấp tu bổ di tích địa điểm lưu niệm N'Trang Gú, xã Buôn Choah, huyện Krông Nô; hạng mục: Nhà Bia tưởng niệm và hạ tầng kỹ thuật	7861817	161	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Krông Nô	2021-2023	376/QĐ-SXD ngày 28/12/2020	3.000	3.000	3.000	2.300	300	159	-	459	QĐ số 132/QĐ-STC ngày 30/8/2023			
4.2	Điểm dừng chân công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đăk Nông	7902032	161	Ban QLDA và PTQĐ huyện Đăk Glong	Đăk Glong	2022-2024	2098/QĐ-UBND ngày 30/11/2021	6.000	6.000	5.900	3.200	700	1.500	-	2.200	Đã giải ngân hết 100%			
5	Các hoạt động kinh tế											28.071	11.629	-	39.700				
	Giao thông																		
5.1	Đường từ xã Đăk Drô đi xã Nâm Nung, huyện Krông Nô (ĐH 59)	7865916	292	Ban QLDA và Phát triển quỹ đất huyện Krông Nô	Krông Nô	2021-2023	1715/QĐ-UBND ngày 16/11/2020	20.000	20.000	18.000	10.300	7.071	629	-	7.700	Đã giải ngân hết 100%			
5.2	Đường giao thông xã Nam Dong đi Đăk D'rông - Đăk Wil	7862212	292	Ban QLDA và Phát triển quỹ đất huyện Cư Jút	Cư Jút	2021-2023	1816/QĐ-UBND ngày 04/12/2020	58.000	58.000	52.200	22.800	8.000	2.000	-	10.000	Đã giải ngân hết 100%			
5.3	Nâng cấp, mở rộng đường từ trung tâm xã Nhân Đạo đi đường Đạo Nghĩa - Quảng Khê	7926920	292	Ban QLDA và PT quỹ đất huyện Đăk R'láp	Đăk R'láp	2022-2024	1895/QĐ-UBND ngày 09/11/2021	14.979	14.979	13.453	4.000	2.500	2.000	-	4.500	Đã giải ngân hết 100%			

STT	Nội dung	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch DTC trung hạn giai đoạn 2021-2025	Lũy kế trung hạn giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch đầu tư công năm 2023	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2023 sau điều chỉnh	Ghi chú	
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tăng	Giảm			
							Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh								
5.4	Đường giao thông trung tâm xã Nghĩa Thắng di thôn Quảng Phước, xã Đạo Nghĩa	7928798	292	Ban QLDA và PT quỹ đất huyện Đák R'láp	Đák R'láp	2022-2024	1975/QĐ-UBND ngày 18/11/2021	30.000	30.000	21.051	6.400	3.500	2.500		6.000	Đã giải ngân hết 100%
5.5	Dường Lê Hồng Phong nối đường tránh thành phố Gia Nghĩa	7926038	292	Ban QLDA và PT quỹ đất thành phố Gia Nghĩa	Gia Nghĩa	2022-2024	1898/QĐ-UBND ngày 09/11/2021	35.000	35.000	22.000	4.500	3.000	2.500		5.500	Đã giải ngân hết 100%
5.6	Nâng cấp đường giao thông liên xã Nam Bình - Thuận Hạnh huyện Đák Song	7915021	292	Ban QLDA và PT quỹ đất huyện Đák Song	Đák Song	2022-2024	2053/QĐ-UBND ngày 25/11/2021	12.600	12.600	10.049	2.000	4.000	2.000		6.000	Đã giải ngân hết 100%
6	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội											6.000	8.000	-	14.000	
6.1	Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND và UBND phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa	7926930	341	Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất thành phố Gia Nghĩa	Gia Nghĩa	2022-2024	2364/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	15.000	15.000	11.853	2.850	1.500	2.000		3.500	Đã giải ngân hết 100%
6.2	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND - UBMTTQVN xã Đạo Nghĩa	7929848	341	Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Đák R'láp	Đák R'láp	2022-2024	2385/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	15.000	15.000	11.953	2.850	1.500	2.000		3.500	Đã giải ngân hết 100%
6.3	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND - UBMTTQVN xã Đák Wer	7873104	341	Ban QLDA và Phát triển quỹ đất huyện Đák R'láp	Đák R'láp	2022-2024	354/QĐ-SXD ngày 18/12/2020	14.990	14.990	11.948	4.050	1.500	2.000		3.500	Đã giải ngân hết 100%
6.4	Ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan đảng tinh Đák Nông giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn 2: Đầu tư, phát triển phần mềm ứng dụng)	7904534	351	Văn phòng Tỉnh ủy	Đák Nông	2022-2024	1854/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	9.294	9.994	9.994	2.945	1.500	2.000		3.500	Đã giải ngân hết 100%
7	Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản											3.000	2.000	-	5.000	
7.1	Hồ Đák Ri 2, xã Tân Thành, huyện Krông Nô	7929520	283	Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Krông Nô	Krông Nô	2022-2024	2365/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	15.000	15.000	11.998	3.800	3.000	2.000		5.000	Đã giải ngân hết 100%
8	Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp											1.000	2.000	-	3.000	
8.1	Sửa chữa, cải tạo cơ sở hạ tầng cơ sở 2 - Trường Cao đẳng cộng đồng Đák Nông	7947342	093	Trường Cao đẳng cộng đồng tinh Đák Nông	Gia Nghĩa	2022-2024	52/QĐ-SXD ngày 29/4/2022	13.000	13.000	8.000	-	1.000	2.000		3.000	Đã giải ngân hết 100%
9	Thể dục, thể thao											500	1.500	-	2.000	

STT	Nội dung	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch ĐTC trung hạn giai đoạn 2021-2025	Lũy kế trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã bố trí đến năm	Kế hoạch đầu tư công năm 2023	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2023 sau điều chỉnh	Ghi chú	
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tăng	Giảm			
9.1	Sửa chữa, cải tạo Nhà luyện tập và Thị đấu da năng tinh Đắk Nông	7946526	221	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Gia Nghĩa	2022-2024	63/QĐ-SXD ngày 17/5/2022	6.000	6.000	2.500	-	500	1.500	-	2.000	Dã giải ngân hết 100%
10	Đối ứng ODA							327.590	52.970	21.000	5.892	2.400	2.612	-	5.012	
10.1	Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt Nam (dự án VnSAT), tỉnh Đắk Nông	7544044	281	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông	Đắk Nông	2015-2022	1992/QĐ-BNN ngày 29/5/2015; 2470/QĐ-BNN-HTQT ngày 30/6/2020	327.590	52.970	21.000	5.892	2.400	2.612	-	5.012	Dã giải ngân hết 100%